

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 23-11-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Mạnh Biện
2. Ông Nguyễn Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Minh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn P, sinh năm 1993.

Đăng ký thường trú: Tổ 7, ấp 17, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.; con ông Nguyễn V, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn T, sinh năm: 1963; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo. Ngày 03/9/2018 thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, ngày 17/10/2018 bị khởi tố, ngày 18/10/2018 bị bắt và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bình Long cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Công ty khai thác xuất nhập khẩu khoáng sản H

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1965. Chức vụ: Giám đốc. (Vắng mặt, có đơn)

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1963 (Vắng mặt, có đơn)

HKTT: Tổ 1, ấp 1, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 03/9/2018 Nguyễn P điều khiển xe mô tô không có biển số của mình chạy lòng vòng khu vực xã T tìm tài sản để sơ hở sẽ chiếm đoạt bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khi ngang qua khu vực lò gạch của Công ty khai thác xuất nhập khẩu khoáng sản H tại tổ 1, ấp T, xã T, thị xã B do ông Nguyễn Đình N làm giám đốc. Nguyễn P thấy 01 bình chữa cháy hiệu Dragon, màu sơn đỏ, loại bột BC 35kg, có ống dẫn phun khí chữa cháy bằng cao su và khung đỡ bằng kim loại gắn hai bánh xe, không có người trông coi. Nguyễn P điều khiển xe chạy đến rồi nhấc bình chữa cháy để lên yên, chạy xe ra đường đi hướng về huyện L tìm chỗ bán. Nguyễn P đến tiệm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Ngọc H thuộc tổ 1, ấp 1, xã L, huyện L gần khu vực cầu Cần Lê bán nhưng bà Nguyễn Thị Ngọc H không mua. Nguyễn P phát hiện bình chữa cháy bị hở van xì chất chữa cháy bên trong ra nhưng Nguyễn P vẫn tiếp tục chở đi thêm khoảng 2km nữa vẫn không tìm được chỗ bán nên quay lại năn nỉ bà Nguyễn Thị Ngọc H mua bình. Bà Nguyễn Thị Ngọc H mua bình chữa cháy để lấy sắt bán phế liệu với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nguyễn P mua xăng xe 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch ở khu vực chợ thị trấn Lộc Ninh sử dụng hết.

Kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐĐGTS ngày 04/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã B định giá bình chữa cháy trị giá 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số: 51/CT-VKSBL ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Nguyễn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

phạt bị cáo Nguyễn P từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được.

[3] Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Ngày 03/9/2018 Nguyễn P lén lút chiếm đoạt 01 bình chữa cháy hiệu Dragon, màu sơn đỏ, loại bột BC 35kg, có ống dẫn phun khí chữa cháy bằng cao su và khung xe đẩy bằng kim loại gắn hai bánh xe của Công ty khai thác xuất nhập khẩu khoáng sản H tại tổ 1, ấp T, xã T, thị xã B do ông Nguyễn Đình N làm giám đốc.

[4] Tại kết luận định giá tài sản số: 73/KL-HĐĐGTS ngày 04/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã B xác định giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn P chiếm đoạt là: 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm ngàn đồng), đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản bị hại, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[6] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại

không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hành vi phạm tội đơn giản, tài sản đã thu hồi được và trả lại cho bị hại; có nhiều tình tiết giảm nhẹ không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là đủ rồi, giáo dục

[7] Đối với vật chứng của vụ án:

Ngày 30/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long đã lập biên bản trả lại cho bị hại 01 bình chữa cháy hiệu Dragon màu đỏ, loại bột BC 35kg, là đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Đình N, giám đốc Công ty khai thác xuất nhập khẩu khoáng sản H, đã nhận lại vỏ bình chữa cháy và không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Những vấn đề liên quan:

Đối với 01 xe mô tô không biển số mà bị cáo Nguyễn P sử dụng đi chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch không thu hồi được, nên tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo Nguyễn P hưởng án treo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 65; Điều 50; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn P: 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn P, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn P cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn P cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015.

Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức